TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VT** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 325/2020/HNGĐ-ST
Ngày 30 tháng 12 năm 2020
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VT, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thái Thơ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đông Hà

Bà Trần Thị Bé Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Quyền Trân – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VT, tỉnh Hậu Giang: Bà Lê Thị Mỹ Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 244/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 140/2020/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Nguyễn Thị Cẩm C, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 5, thị trấn NM, huyện VT, tỉnh Hậu Giang

2. Bị đơn: Phạm Văn L, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 5, thị trấn NM, huyện VT, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Cẩm C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: chị C và anh Phạm Văn L được hai bên gia đình tổ

chức đám cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 05/7/2007 tại UBND thị trấn NM, huyện VT, tỉnh Hậu Giang. Sau đó chị và anh L sống chung tại Ấp 5, thị trấn NM, huyện VT, tỉnh Hậu Giang. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng về sau phát sinh nhiều mâu thuẫn không giải quyết được, anh L thường xuyên ăn nhậu say sỉn về đánh đập vợ, đập phá nhà cửa, nợ nần. Do vậy, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Phạm Văn L. Quá trình giải quyết vụ án chị đã cung cấp cho Tòa án xác nhận của Công an thị trấn NM về việc anh L có hành vi ăn nhậu về đánh đập chị.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân có hai con chung là Phạm Văn Vinh và Phạm Thị Yến Nhi. Hai con chung đều có nguyện vọng sống với cha và ông bà nội nên chị C nhường quyền nuôi con chung cho anh Phạm Văn L, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án anh Phạm Văn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên không ghi nhận được ý kiến.

Chị Nguyễn Thị Cẩm C có đơn xin xét xử vắng mặt.

Phát biểu của kiểm sát viên:

- Việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc ly hôn với anh Phạm Văn L. Về con chung tiếp tục giao cho anh L nuôi dưỡng, chưa xem xét yêu cầu cấp dưỡng do chưa có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật:* chị Nguyễn Thị Cẩm C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Phạm Văn L và được quyền nuôi con chung. Căn cứ quy định tại Điều 51, Điều 53 Luật Hôn nhân và Gia đình và điểm a khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] *Về thẩm quyền giải quyết:* Bị đơn anh Phạm Văn L có địa chỉ tại Ấp 5, thị trấn NM, huyện VT, tỉnh Hậu Giang. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết là của Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Hậu Giang.

[3] *Về thủ tục tố tụng*: Xét thấy, bị đơn anh Phạm Văn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. nguyên đơn chị Nguyễn Thị Cẩm C có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử vụ án.

[4] *Về quan hệ hôn nhân:*

Chị Nguyễn Thị Cẩm C và anh Phạm Văn L đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn NM, huyện VT, tỉnh Hậu Giang vào ngày 05/7/2007. Căn cứ khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình thì hôn nhân của chị C và anh L là hợp pháp.

Quá trình chung sống, anh L nhiều lần nhậu say về nhà chửi, đánh vợ đã được Công an thị trấn NM nhắc nhở, giáo dục nhưng không có sự thay đổi. Xét thấy, hành vi của anh L đã vi phạm quy định tại Điều 19, Điều 21 Luật hôn nhân và gia đình về nghĩa vụ giữa vợ và chồng dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình thì việc chị C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh L là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] *Về con chung:* anh chị có 02 người con chung là cháu Phạm Văn V (giới tính nam) sinh ngày 10/10/2009 và cháu Phạm Thị Yến N (giới tính nữ) sinh ngày 03/5/2005. Xét thấy, hai cháu hiện đang sống với cha và đang đi học ổn định, hai cháu đều có nguyện vọng sống với cha, mẹ cháu thường xuyên đi

làm ăn xa nên việc giao hai cháu cho cha là anh Phạm Văn L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng sẽ đảm bảo tốt nhất quyền lợi của hai cháu. Căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình thì yêu cầu của chị C là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] *Về cấp dưỡng:* anh L chưa có yêu cầu chị C phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án chưa xem xét trong vụ án này.

[7] *Về tài sản chung, nợ chung:* chị C trình bày không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về án phí:* Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147 Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 272, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 19, Điều 21, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Cẩm C

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm C được ly hôn với anh Phạm Văn L.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Văn V (giới tính nam) sinh ngày 10/10/2009 và cháu Phạm Thị Yến N (giới tính nữ) sinh ngày 03/5/2005 cho anh Phạm Văn L được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Cẩm C chưa phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do chưa có yêu cầu. Chị Nguyễn Thị Cẩm C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Buộc nguyên đơn chị Nguyễn Thị Cẩm C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001231 ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện VT, chị Nguyễn Thị Cẩm C không phải nộp thêm.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND H VT;
- Chi cục THADS H VT;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Hà Thái Thơ

Nơi nhận:
- VKSND H VT;
- Chi cục THADS H VT;
- UBND xã Vị Tân, H VT, tỉnh Hậu Giang;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Huỳnh Xuân Tình